

Bản án số: 48/2023/HS-ST

Ngày: 02 – 11 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH ĐẠI – TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Đạo

2. Ông Võ Minh Quang

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Ngọc Huỳnh Như - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:

Ông Huỳnh Vĩnh Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

NGUYỄN THÀNH, sinh ngày 01 tháng 4 năm 1996 tại tỉnh Bến Tre.

Nơi cư trú: Khu phố 3, thị trấn B, huyện Đ, tỉnh T.

Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Không, Trình độ học vấn: 7/12, Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Con ông Nguyễn Thành Đ, sinh năm: 1970 và bà Trương Ngọc D, sinh năm: 1976. Bị cáo chưa có vợ, con.

- Tiền sự: Ngày 01/6/2023, bị Công an xã Bình Thắng, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 35/QĐ-XPHC về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, với số tiền phạt 1.500.000 đồng, nộp phạt ngày 16/6/2023.

- Tiền án: **Có 04 tiền án**

+ Ngày 28/05/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Đại xét xử sơ thẩm xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009 theo Bản án số 17/2015/HSST ngày 28/5/2015. Sau xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 30/7/2015, Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm tuyên giữ nguyên bản án sơ thẩm, xử phạt 09 tháng tù.

+ Ngày 20/01/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Đại xét xử sơ thẩm xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009 (Thuộc trường hợp “Tái phạm”) theo Bản án số 03/2017/HSST ngày 20/01/2017.

+ Ngày 31/7/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Đại xét xử sơ thẩm xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”) theo Bản án số 18/2018/HSST ngày 31/7/2018.

+ Ngày 24/8/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Đại xét xử sơ thẩm xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”) theo Bản án số 26/2020/HSST ngày 24/8/2020.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/8/2023 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:*

Võ Trọng Â, sinh năm: 1994 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu phố 3, thị trấn Bình Đại, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên Tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thành L là người đã có 04 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” vào các năm 2015, 2017, 2018 và 2020, thuộc trường hợp phạm tội 02 lần tái phạm nguy hiểm và chưa được xóa án tích. Ngày 18/3/2023, L chấp hành xong án phạt tù, trở về sinh sống tại khu phố 3, thị trấn Bình Đại, huyện Bình Đại.

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 30/6/2023, do không có tiền tiêu xài cá nhân nên L nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Lợi đi bộ từ nhà mình đến nhà anh Võ Trọng Â, sinh ngày 13/9/1994, tọa lạc tại khu phố 3, thị trấn Bình Đại, lén lút đột nhập vào bên trong nhà, trộm cắp của anh Â 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu xám để trên bàn và 01 máy tính bảng Ipad mini 6 màu xám để dưới ghế bố, rồi bỏ vào trong túi quần bên trái, đem về nhà mình cất giấu.

Đến 15 giờ cùng ngày, Công an thị trấn Bình Đại đến nhà L làm việc và thu giữ của Lợi 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu xám và 01 máy tính bảng Ipad mini 6 màu xám. L khai nhận đây là các tài sản do L trộm cắp của anh Â.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 22/KL-HĐĐGTS ngày 11/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản huyện Bình Đại kết luận 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu xám (đã hết thời hạn khấu hao) trị giá 2.500.000 đồng và 01 máy tính bảng Ipad mini 6 màu xám trị giá 8.399.400 đồng. Tổng cộng trị giá tài sản là 10.899.400 đồng.

Ngày 26/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Đại trả lại cho anh Â 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu xám và 01 máy tính bảng

Ipad mini 6 màu xám. Anh A đã nhận đủ các tài sản bị mất trộm và không có yêu cầu gì thêm.

Ngày 24/8/2023, Cơ quan điều tra tổ chức thực nghiệm điều tra vụ án bằng việc cho L tự diễn lại hành vi trộm cắp tài sản của mình là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được.

Quá trình điều tra, bị cáo L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp lời khai người bị hại, tang vật thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập.

Tại bản Cáo trạng số 55/CT-VKSBD ngày 18/10/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại truy tố bị cáo Nguyễn Thành L về tội ‘Trộm cắp tài sản’ theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Bị cáo Nguyễn Thành L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với nội dung Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại đã truy tố và tài liệu, chứng cứ đã thu thập. Bị cáo đồng ý với kết luận định giá, các hành vi và quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng.

- Bị hại Võ Trọng A vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra đã trình bày là đã nhận lại các tài sản mà bị cáo lấy trộm, không có yêu cầu gì thêm.

Kiểm sát viên tham gia phiên Tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thành L và đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo như sau:

- Về tội danh và hình phạt chính:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L từ 05 (Năm) năm tù đến 06 (Sáu) năm tù về tội “**Trộm cắp tài sản**”. Thời hạn tù tính từ ngày 09/8/2023.

- Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đã xử lý và giải quyết xong.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về đoàn tụ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện Bình Đại, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo, bị hại không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị hại Võ Trọng A đã nhận lại tài sản bị mất trộm, không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt của bị hại Võ Trọng A không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại được đảm bảo theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án theo thủ tục chung là phù hợp với quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thành L tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, có đủ cơ sở xác định bị cáo Nguyễn Thành L khoảng 01 giờ 30 phút ngày 30/6/2023, tại khu phố 3, thị trấn Bình Đại, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre do động cơ tư lợi, Nguyễn Thành L là người đã tái phạm nguy hiểm, trộm cắp của bị hại anh Võ Trọng Á 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu xám trị giá 2.500.000 đồng và 01 máy tính bảng Ipad mini 6 màu xám trị giá 8.399.400 đồng. Tổng trị giá các tài sản trộm cắp là 10.899.400 đồng.

[4] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận biết rõ hành vi lén lút trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi bất chính, chạy lười lao động, bị cáo đã rất nhiều lần phạm tội trộm cắp tài sản chấp hành xong án phạt tù trở về sinh sống tại địa phương không biết ăn năn, hối cải lại tiếp tục phạm tội trộm cắp tài sản, bị cáo đã cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại. Vì vậy, Cáo trạng số 55/CT-VKSND ngày 18/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo về tội: “**Trộm cắp tài sản**” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật nên được chấp nhận.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, lợi dụng chủ sở hữu tài sản sơ hở, thiếu cảnh giác trong việc quản lý tài sản bị cáo đã có hành vi phạm tội lấy trộm tài sản đem bán để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn bị cáo thực hiện tội phạm mà còn gây tâm lý lo sợ cho quần chúng nhân dân trong lao động, sinh hoạt hằng ngày. Hành vi đó phải được xử lý nghiêm minh để răn đe và phòng ngừa chung xã hội.

[6] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo có nhân thân rất xấu, có 04 tiền án và 01 tiền sự.
- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.
- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ được hưởng là “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ, hậu quả và hành vi bị cáo gây ra xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là điều cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

[8] Lời phát biểu luận tội và tranh luận của Kiểm sát viên tại phiên Tòa sơ thẩm về tội danh đối với bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đã xử lý xong. Bị hại anh Võ Trọng Á đã nhận lại đầy đủ tài sản bị mất trộm, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xét đến.

[10] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng.

Trong lần trộm cắp này, tài sản đã được thu hồi ngay trong ngày phạm tội, không có đủ căn cứ xác định bị cáo lấy việc phạm tội làm nghề sinh sống và lấy kết quả của việc phạm tội làm nguồn sống chính, nên không xem xét xử lý trách nhiệm gì thêm.

[11] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thành L** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

1. Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thành L 06 (Sáu) năm tù.**

Thời hạn tù tính từ ngày 09/8/2023.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thành L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại anh Võ Trọng Á vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án niêm yết hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Sở tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- Nhà tạm giữ công an huyện Bình Đại (1b)
- VKSND huyện Bình Đại (1b);
- Chi cục THA dân sự huyện Bình Đại (1b);
- Cơ quan điều tra công an huyện Bình Đại (1b);
- Bị cáo, bị hại (2b);
- Bộ phận thi hành án hình sự (1b);
- Tòa hình sự (1b);
- Lưu hồ sơ vụ án và văn phòng (2b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Hồng Phương